TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA PA **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ	*Sa Pa, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc "Xin ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Ngọc A; Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 2A, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

- Bị đơn: Nguyễn Tiến D; Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 2B, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Ngọc A và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Mai Thị Ngọc A và anh Nguyễn Tiến D.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 30/11/2012 cho chị Mai Thị Ngọc A tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi cháu Nguyễn Bảo T đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tiến D phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ 1 tháng đến khi cháu Nguyễn Bảo T đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2019.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Mai Thị Ngọc A có đơn đề nghị thi hành án nếu anh Nguyễn Tiến D chậm hoặc không thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung thì anh Dũng phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Mai Thị Ngọc A phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị A đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/07591 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Tuy Lộc;
- Lưu HSVA+ Lưu TA.

THẨM PHÁN

Chu Văn Thanh